

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05 /2024/HNGĐ-ST

Ngày 24 tháng 01 năm 2024

V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Hữu Lộc.

2. Ông Đỗ Ngọc Bình.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Nhật Minh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Trà My – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: **569/2023/TLST-HNGĐ ngày 12/10/2023 về tranh chấp "Ly hôn"**.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **158/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:**

Nguyên đơn: Anh Trần Trung K, sinh năm 1980 (xin vắng).

Địa chỉ: 403/13 ấp ML, xã MP, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;

Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Xuân H, Sinh năm: 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: 403/13 ấp ML, xã MP, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* **Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Trần Trung K trình bày:**

Anh và chị Huỳnh Thị Xuân H quen biết tìm hiểu nhau thì tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vào ngày 19/01/2007.

Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến khoảng năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống, không còn tiếng nói chung, khiến cho cuộc sống hôn nhân ngày càng trở nên mâu thuẫn trầm trọng. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng đã không còn, đời sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay anh K yêu cầu tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Anh K yêu cầu được ly hôn với chị Huỳnh Thị Xuân H.
- Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Huỳnh Quốc H, sinh ngày 18/9/2007 và Trần Huỳnh Quốc V, sinh ngày 21/11/2012. Khi ly hôn anh K yêu cầu được nuôi con chung. Không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai Tòa án nhận được ngày 03 tháng 01 năm 2024, bị đơn chị Huỳnh Thị Xuân H trình bày: Chị và anh K quen biết tìm hiểu nhau thì tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vào ngày 19/01/2007.

Nay với yêu cầu khởi kiện của anh K

- Về hôn nhân: Chị H đồng ý ly hôn với anh K.
- Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Huỳnh Quốc H, sinh ngày 18/9/2007 và Trần Huỳnh Quốc V, sinh ngày 21/11/2012. Khi ly hôn chị đồng ý giao 02 con chung cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử sự từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử chuẩn bị nghị án đều đúng theo trình tự do Bộ luật tố tụng quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát cho rằng yêu cầu khởi kiện của anh K là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Trung K và chị Huỳnh Thị Xuân H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vào ngày 19/01/2007. Ngày 12/10/2023, anh Kiên nộp đơn yêu cầu được ly hôn với chị H đây là tranh chấp “*ly hôn*” được quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị H cư trú tại xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin giải quyết vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh K, chị H theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Trung K và chị Huỳnh Thị Xuân H được Ủy ban nhân dân xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang cấp

giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 19/01/2007 nên xác định hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

Tại đơn khởi kiện và trong suốt quá trình giải quyết vụ án và trong các bản tự khai, anh K, chị H đều trình bày, anh chị tự tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Phong. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến khoảng năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống, không còn tiếng nói chung, khiến cho cuộc sống hôn nhân ngày càng trở nên mâu thuẫn trầm trọng, không còn hạnh phúc. Anh K và chị H đều đồng ý ly hôn

Xét thấy, cuộc sống vợ chồng anh, chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai đều mong muốn được ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh K theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân anh, chị có 02 con chung tên Trần Huỳnh Quốc H, sinh ngày 18/9/2007 và Trần Huỳnh Quốc V, sinh ngày 21/11/2012. Tại bản ý kiến trình bày nguyện vọng, hai cháu Quốc H và Quốc V mong muốn sống với cha. Trong quá trình giải quyết và tại bản tự khai anh Kiên và chị Hồng cũng trình bày thống nhất giao 02 con chung cho anh Kiên trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên, chấp nhận yêu cầu của anh K, giao cháu Quốc H và Quốc V cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, anh K không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh K và chị H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Anh K phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho là có cơ sở và phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 92, 147, 189, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 8, 9, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của anh Trần Trung K.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Trung K được ly hôn với chị Huỳnh Thị Xuân H.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Trần Huỳnh Quốc H, sinh ngày 18/9/2007 và Trần Huỳnh Quốc V, sinh ngày 21/11/2012 cho anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Hồng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh K, chị H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Anh Trần Trung K phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0024361 ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang nên xem như anh đã nộp xong.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Trần Trung K và chị Huỳnh Thị Xuân H có quyền kháng cáo bản án trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Mỹ Tho;
- Cục THADS TP Mỹ Tho;
- UBND xã Mỹ Phong;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Liên